

CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN
GARMEX SAIGON CORPORATION
(GARMEX SAIGON)

☸☸☸

Số/No.: 101/TB.2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

☸☸☸

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2026
HoChiMinh City, July 30, 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ CHANGE IN PERSONNEL

Kính gửi/To : - Sở Giao dịch chứng khoán Việt nam/VietNam Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

Căn cứ Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2026 ngày 30/07/2026 của Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn ("Công ty") như sau:

Based on Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 02/NQ-DHDCD/2026 dated July 30, 2026 of Garmex Saigon Corporation, we would like to announce the change in personnel of Garmex SaiGon Corporation ("Company") as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/ In case of appointment:

- Bà LÊ THỊ TUƠNG VY/ Ms. LE THI TUONG VY
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/ Former position in the Company : Không/None
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Thành viên Hội đồng quản trị/
Member of the Board of Directors
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: Thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029/
The remaining period of the 2024-2029 term
- Ngày bắt đầu có hiệu lực / Effective date : 30/07/2026/ July 30, 2026

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/ In Case of dismissal/resignation:

- Ông BUI MINH TUẤN/ Mr. BUI MINH TUAN
- Chức vụ trước khi miễn nhiệm/ Former position in the Company : Thành viên Hội đồng quản trị/Member of the Board of Directors.
- Không còn đảm nhận chức vụ/ Dismissed/Resigned position: Thành viên Hội đồng quản trị/
Member of the Board of Directors.
- Sau khi miễn nhiệm Ông BUI MINH TUẤN không còn là người nội bộ của Công ty/ After the dismissal, Mr. BUI MINH TUAN is no longer an internal person of the Company.
- Lý do miễn nhiệm / Reason for dismissal: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) ngày 30/07/2026 miễn nhiệm theo đơn từ nhiệm/ The Resolution of the General Meeting of Shareholders (By way of collecting shareholders' written opinions) dated July 30, 2026 dismissed him from the position pursuant to his resignation letter.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ Effective date: 30/07/2026/ July 30, 2026



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/07/2026 tại đường dẫn <https://www.garmex.vn/vi/quan-he-co-dong/>

This information was published on the Company's website on July.30, 2026 at the link <https://www.garmex.vn/vi/quan-he-co-dong/>

Tài liệu đính kèm

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2026 ngày 30/07/2026/
Resolution of the General Meeting of Shareholders No.02/NQ-DHDCD/2026 dated July.30, 2026
- Bản cung cấp thông tin của Bà LÊ THỊ TƯỜNG VY/Ms. LE THI TUONG VY's
information disclosure form

Đại diện tổ chức/ Organization Representative
Người Đại diện theo pháp luật/ Legal Representative
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR



NGUYỄN MINH HẠNG/NGUYEN MINH HANG



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn;
- Biên bản Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 30/07/2026 của Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn ("Công ty").

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Tờ trình số 01/TTr – LYKCD 2026 - Miễn nhiệm theo Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của ông BÙI MINH TUẤN

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị (Nhiệm kỳ 2024 – 2029) đối với ông BÙI MINH TUẤN kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 2: Thông qua Tờ trình số 02/TTr – LYKCD 2026 - Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị (Thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2024-2029)

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu cử bổ sung 01 Thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị cần bầu bổ sung: 01 người
- Nhiệm kỳ : Thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2024 - 2029

Điều 3: Bổ nhiệm Bà LÊ THỊ TƯỜNG VY là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn cho thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2024-2029.

Điều 4 : Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/07/2026.
- Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, các tổ chức, phòng ban và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



Nơi nhận :

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT Hà Nội
- Cổ đông Công ty
- Thành viên HĐQT Cty
- Thành viên BKS Cty
- TGĐ Cty
- Lưu Vp.HĐQT

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VĂN HÙNG



RESOLUTION
OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Pursuant to:

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019;
- The Charter of Garmex Saigon Corporation;
- The Internal Regulations on Corporate Governance of Garmex Saigon Corporation;
- The Minutes of Vote Counting for the Shareholders' Written Opinion Forms dated July 30, 2026 of Garmex Saigon Corporation ("the Company").

GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF GARMEX SAIGON CORPORATION
RESOLVES

Article 1: Approve Submission No. 01/TTr – LYKCD 2026 - Dismissal of Mr. BUI MINH TUAN from the position of Member of the Board of Directors based on his Resignation Letter

The General Meeting of Shareholders approves the dismissal of Mr. BUI MINH TUAN from the position of Member of the Board of Directors (2024–2029 Term) effective from the date of approval by the General Meeting of Shareholders.

Article 2: Approve Submission No. 02/TTr – LYKCD 2026 - Election of 01 additional Member to the Board of Directors (The remaining period of the 2024 - 2029 Term)

The General Meeting of Shareholders hereby approves the additional election of 01 Board Member for the remaining period of the 2024–2029 Term as follows:

- Number of Members of the Board of Directors to be additionally elected: 01 person
- Term: The remaining period of the 2024–2029 Term

Article 3: Appoint Ms. LE THI TUONG VY as a Member of the Board of Directors of Garmex Saigon Corporation for the remaining period of the 2024-2029 Term.

Article 4: Implementation provisions

- This Resolution has been approved by the General Meeting of Shareholders of Garmex Saigon Corporation through the collection of shareholders' written opinions and shall take effect from July 30, 2026.



- Shareholders, the Board of Directors, the General Director of the Company, relevant organizations, departments and individuals are responsible for implementing this Resolution and organizing its execution in accordance with the provisions of the law and the Company's Charter.

Recipients

- *State Securities Commission*
- *Hanoi Stock Exchange*
- *The Company's Shareholders*
- *The Company's Members of BOD*
- *The Company's Members of BOS*
- *The Company's General Director*
- *For BOD's records*

**ON BEHALF OF GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



LE VAN HUNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Ho Chi Minh City, July 30, 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ INFORMATION DISCLOSURE FORM

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To:

- *The State Securities Commission;*
- *HaNoi Stock Exchange.*

1. Họ và tên /Full name : Lê Thị Tường Vy/Le Thi Tuong Vy
2. Giới tính/Sex : Nữ/Female
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth:
4. Nơi sinh/Place of birth: Đức Phổ, Quảng Ngãi/Duc Pho, Quang Ngai
5. Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ Citizen ID No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue :
Nơi cấp/ Place of issue:
6. Quốc tịch/Nationality : Việt Nam/Viet Nam
7. Dân tộc/Ethnic : Kinh
8. Địa chỉ thường trú:
Permanent residence:
9. Số điện thoại/Telephone number:
- 10/ Địa chỉ email/Email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn/Garmex SaiGon Corporation
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội đồng quản trị/Member of the Board of Directors
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:
 - + Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải : Kế toán trưởng
Thien Hai Investment And Trading Company Limited: Chief Accountant
 - + Công ty CP Đầu tư Toàn Việt : Kế toán trưởng
Toan Viet Investment Corporation: Chief Accountant
 - + Công ty CP Transimex: Thành viên Ban kiểm soát
Transimex Corporation: Member of the Supervisory Board
 - + Công ty CP Vinaprint: Thành viên Hội đồng quản trị
Vinaprint Corporation: Board Member
 - + Công ty CP Dịch Vụ Bến Thành: Thành viên Hội đồng quản trị
Ben Thanh Service Joint Stock Company: Board Member

14/ Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares 0 , accounting for 0 % of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):0*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:0*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): Không/None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt. No.	Mã CK Se curitie s symbol	Họ tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securi ties trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Posit ion at the compan y (if availabl e)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relat ionship with the com pany/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMN D/ Passp ort/ Giấy ĐKKD) Type of docume nts(ID/ Passpor t/ Business Registra tion Cer tificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address l Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Nu mber of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the pers on ceased to be an affiliate d person/ internal person	Lý do (khi phá t sinh th ay đổi liên quan đ n mục 1 3 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 an d 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	GMC	Lê Thị Tường Vy		Thành viên HĐQT							0	0%	30.07.2026		Nghị quyết ĐHDCĐ bỏ nhiệm ngày 30.07.2026 theo hình thức lấy ý kiến cổ đồng bằng văn bản/ Resolution of GMS on appointme nt passed by way of collecting shareholde rs' written opinions	
1	Cá nhân có liên quan															
1.01		Lê Đơ			Cha/ Father						0	0%	30.07.2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.02		Nguyễn Thị Kim Loan			Mẹ/ Mother						0	0%	30.07.2026			
1.03		Phạm Mạnh Tráng			Chồng/ Husband						0	0%	30.07.2026			
1.04		Phạm Phương Thanh			Con/ Child						0	0%	30.07.2026			Còn nhỏ/ Depend ent child
1.05		Phạm Minh Thanh			Con/ Child						0	0%	30.07.2026			Còn nhỏ/ Depend ent child
1.06		Phạm Thanh Bình			Con/ Child						0	0%	30.07.2026			Còn nhỏ/ Depend ent child
1.07		Phạm Chi Thanh			Con/ Child						0	0%	30.07.2026			Còn nhỏ/ Depend ent child

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.08		Lê Thị Kiều Phương			Em/ Sibling						0	0%	30.07.2026			
1.09		Nguyễn Thanh Tuấn			Em rể/ Brother-in-law						0	0%	30.07.2026			
1.10		Lê Thị Thu Quyên			Em/ Sibling						0	0%	30.07.2026			
1.11		Lê Quốc Phong			Em/ Sibling						0	0%	30.07.2026			
2	Tổ chức có liên quan															
2.01		Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải/		Kế toán trưởng/ Chief Accountant			0300989419	29/11/1993	Sở Kế hoạch Đầu tư TP. HCM/ Ho Chi Minh City Department of	Số 56 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Tp.HCM/ No. 56 Phạm Ngọc	5.224.705	15,86%	30.07.2026			

Stt No.	Mã CK Se curitie s symbol	Họ tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securi ties trading accounts (if available)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Posit ion at the compan y (if availabl e)</i>	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ <i>Relat ionship with the com pany/ internal person</i>	Loại hình Giấy NSH (*) (CMN D/ Passp ort/ Giấy ĐKKD) Type of docume nts (ID/ Passpor t/ Business Registra tion Cer tificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address I Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Num ber of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Perce ntage of shares owned at the end of the period</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ <i>Time the person became an affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ <i>Time the pers on ceased to be an affiliate d person/ internal person</i>	Lý do (khi phá t sinh th ay đổi liên quan đ n mục 1 3 và 14) <i>Reasons (when arising changes related to sections of 13 an d 14)</i>	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) <i>Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
		Thien Hai Investment And Trading Company Limited							Planning and Investment	Thach Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City						
2.02		Công ty CP Đầu tư Toàn Việt/ Toan Viet Investment Corporation		Kế toán trưởng/ Chief Account ant			0309587030	19/11/2009	Sở Kế hoạch Đầu tư TP. HCM/ Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Số 56 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Tp.HCM/ No. 56 Phạm Ngọc Thạch Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	30.07.2026			
2.03		Công ty CP Transimex/ Transimex Corporation	011C05 6666	TV BKS/ Member of the Supervis ory			0301874259	03/12/1999	Sở Kế hoạch Đầu tư TP. HCM/ Ho Chi Minh City Department of Planning and	172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 172 Hai Ba Trưng Street, Tan Dinh Ward, Ho	0	0%	30.07.2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	Board	6	7	8	9	Investment	Chi Minh City, Vietnam.	12	13	14	15	16	17
2.04		Công ty CP Vinaprint/ Vinaprint Corporation	011C056666	TV HĐQT/ Board Member			0301306457	08/09/2006	Sở Kế hoạch Đầu tư TP. HCM/ Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Số 56 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Tp.HCM/ No. 56 Pham Ngoc Thach Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	30.07.2026			
2.05		Công ty CP Dịch Vụ Bến Thành/ Ben Thanh Service Joint Stock Company		TV HĐQT/ Board Member			0305246978	04/10/2007	Sở Kế hoạch Đầu tư TP. HCM/ Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Số 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam/ No. 390 Nguyen Cong Tru Street, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	0	0%	30.07.2026			

17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có)/*Related interest with the Company (if any):* Không/*None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có)/ *Interest in conflict with the Company(if any):* Không/*None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)
(*Signature, full name*)


Lê Thị Tường Vy

